

Số: 665 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tỉnh Gia Lai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của
Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 34/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Dân
số thuộc Sở Y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Y
tế Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân
dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập các cơ quan chuyên môn
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập các Chi cục và đơn vị sự nghiệp
công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 32/TTr-SYT ngày 8
tháng 7 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 47/TTr-SNV
ngày 10 tháng 7 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Dân số tỉnh Gia Lai (gọi tắt là Chi cục Dân số tỉnh) là tổ chức trực thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai, thực hiện chức năng tham mưu giúp Sở Y tế quản lý nhà nước về công tác dân số, bao gồm các lĩnh vực: quy mô dân số, cơ cấu dân số, chất lượng dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Dân số tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Dân số thuộc Bộ Y tế.

3. Chi cục Dân số tỉnh có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu giúp Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chế phối hợp liên ngành, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xã hội hóa về công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Trình Sở Y tế ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình phối hợp liên ngành trong lĩnh vực dân số trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các hoạt động phối hợp liên ngành về dân số đã được phê duyệt;

4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền lồng ghép nội dung dân số trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

6. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra và tổ chức thực hiện.

7. Về quy mô dân số:

a) Theo dõi biến động về dân số, trình cấp có thẩm quyền đề xuất các giải pháp, mô hình điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ tăng dân số trên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng dự báo dân số phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Về cơ cấu dân số:

a) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp can thiệp về cơ cấu dân số theo giới tính và độ tuổi trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật để bảo đảm cân bằng giới tính khi sinh theo quy luật sinh sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh.

9. Về chất lượng dân số:

a) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp can thiệp về chất lượng dân số để góp phần đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh;

b) Hướng dẫn, triển khai thực hiện các đề án nâng cao chất lượng dân số, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, giảm táo hôn, hôn nhân cận huyết, sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh trên địa bàn tỉnh.

10. Về kế hoạch hóa gia đình:

a) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu về thực hiện kế hoạch hóa gia đình, biện pháp tránh thai; hướng dẫn các biện pháp phòng tránh vô sinh tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh;

b) Dự báo nhu cầu phương tiện tránh thai; quản lý điều phối hoạt động cung ứng phương tiện tránh thai qua các kênh phân phối miễn phí, tiếp thị xã hội, xã hội hóa trong chương trình dân số.

11. Về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng:

a) Xây dựng, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho người cao tuổi tại cộng đồng;

b) Hướng dẫn tổ chức thực hiện tăng cường sức khỏe, phòng bệnh, tự chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho người cao tuổi tại cộng đồng; phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi, phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn chuyên môn, thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục và cung cấp dịch vụ tư vấn về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

13. Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong phạm vi thẩm quyền được giao.

14. Phối hợp xây dựng hệ thống thông tin quản lý dữ liệu về dân số, chuyển đổi số trong công tác dân số; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về dân số theo quy định.

15. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về hoạt động của các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn về dân số thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh: Dịch vụ tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn, tư vấn sàng lọc trước sinh, sơ sinh, tư vấn kế hoạch hóa gia đình, tư vấn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

16. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về dân số cho công chức, viên chức dân số, cộng tác viên và người làm công tác dân số trên địa bàn tỉnh theo quy định.

17. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Y tế.

18. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác dân số trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Sở Y tế.

19. Tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo về công tác dân số của tỉnh.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Chi cục

1. Lãnh đạo Chi cục: Chi cục trưởng và 01 (một) Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công; thay mặt Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục khi được ủy quyền.

2. Các phòng thuộc Chi cục Dân số tỉnh:

a) Phòng Hành chính – Kế hoạch.

b) Phòng Truyền thông – Dân số.

3. Biên chế công chức: Biên chế công chức của Chi cục Dân số tỉnh thuộc trong tổng số biên chế công chức của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Chi cục trưởng xác định vị trí việc làm và biên chế công chức của Chi cục trình Giám đốc Sở Y tế xem xét, quyết định phân bổ và giao biên chế hằng năm theo quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Dân số tỉnh thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Chi cục theo Quyết định này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan đến công tác dân số.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Quy chế làm việc của Sở Y tế, ban hành Quy chế làm việc của Chi cục và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện; quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc Chi cục.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ

chức của Chi cục Dân số tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chi cục trưởng Chi cục Dân số tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh ;
- KBNN khu vực XV;
- LĐVP UBND tỉnh;
- V1, C1;
- Lưu: VT, C6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn